

Bản án số: 153/2023/HS-ST
Ngày: 31 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Mai Lương Anh

+ Bà Lê Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị H - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 169/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2023/QĐXXST - HS ngày 07/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Kh**, sinh năm: 1972, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 32D/46 T H, Phường K, Thành phố ĐL, tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1933 và bà: Trương Thị Th, sinh năm: 1937; vợ: Lê Thị Minh H, sinh năm: 1979 (đã ly hôn); có 02 người con đều sinh năm 2000; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 31/QĐ-XPVPHC ngày 30/11/2015, Công an thành phố ĐL xử phạt Nguyễn Ngọc Kh 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chưa nộp phạt

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 25/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Người bị hại: Anh Phạm Trường S, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Số 04 Yersin, Phường I, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

- Người làm chứng: Chị Phạm Thị H. Địa chỉ: Đa Phước 2, Phường K, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo và người bị hại có mặt; người chứng kiến vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với anh Phạm Trường S trong tiệc tân gia ở nhà anh Nguyễn Ngọc H tại Phường I, thành phố ĐL nên khoảng 16 giờ ngày 04/3/2022, Nguyễn Ngọc Kh cầm theo một con dao dài khoảng 60cm đến nhà của anh Phạm Trường

S tại tổ Đa Phước 2, Phường K, ĐL để giải quyết mâu thuẫn với anh S nhưng không thấy anh S ở nhà. Lúc này, Kh gặp chị Phạm Thị H là hàng xóm ở phía sau nhà anh S nên đứng nói chuyện với chị H. Khoảng 15 phút sau anh S đi về nhà, Kh đi đến trước mặt chửi bới anh S nhưng anh S không nói gì và đi đến cửa bếp mở cửa đi vào trong nhà rồi mở cửa chính ra. Thấy vậy, Kh bước đến cầm con dao trên tay trái chém một nhát trúng vào vùng má phải của anh S, sau đó anh S lao vào ôm Kh và vật Kh thì bị Kh vật lại ngã xuống đất. Lúc này Kh nhìn thấy máu trên mặt anh S chảy ra nhiều nên dừng lại và gọi chị H cùng với Kh sơ cứu cho anh S. Sau đó Kh bỏ đi, anh S được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh LD cấp cứu (bút lục: 54-58, 93-97 98-130, 146-157, 165-166).

Bị hại là anh Phạm Trường S, sinh năm 1981, nơi cư trú: 04 Yersin, Phường I - ĐL bị 01 vết tH má dưới bên phải và gãy xương bàn ngón 2, 3, 4 chân phải.

Kết luận giám định pháp y về tH tích số 149/2022-TgT ngày 22/4/2022 và bản kết luận bổ sung số 235/2023-TgT, ngày 23/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh LD kết luận:

- Sẹo má phải 6cm là 09%.
- Gãy xương bàn ngón chân 3-4 chân phải là 04%.
- Gãy xương bàn ngón 2 chân phải là 2% (bổ sung).

Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Trường S: 15% (*mười lăm phần trăm*). Tổn tH do vật sắc gây nên (Sẹo má phải); Tổn tH do va đập gây nên (Gãy xương bàn ngón chân 2-3-4 chân phải).

Tại bản cáo trạng số 163/CT-VKSĐL ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Kh về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Kh khai nhận, khoảng 16 giờ 00 ngày 04/3/2022, tại Tổ Đa Phước 2, Phường K, Thành phố ĐL, Tỉnh LD, Kh đã cầm con dao dài khoảng 60cm chém một nhát trúng vào vùng má phải của anh S, S lao vào ôm vật Kh thì bị Kháng vật lại ngã ra đất, hậu quả gây tH tích trên mặt và gãy xương ngón chân cho anh S như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, KH nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Kh về tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Kh từ 30 (*ba mươi*) đến 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bị cáo bồi thường bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000đ (*bốn mươi triệu đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LD, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Kh:* Do có mâu thuẫn với anh Phạm Trường S trong tiệc tân gia trước đó, nên khoảng 16 giờ 00 ngày 04/3/2022, Kh cầm theo một con dao dài khoảng 60 cm đến nhà của anh S để giải quyết mâu thuẫn với anh S. Khi gặp anh S về đến nhà, Kh đi đến trước mặt chửi bới anh S nhưng anh S không nói gì và đi đến cửa bếp mở cửa đi vào trong nhà rồi mở cửa chính ra. Thấy vậy, Kh bước đến cầm con dao trên tay trái chém một nhát trúng vào vùng má phải của anh S, sau đó anh S lao vào ôm Kh và vật Kh thì bị Kh vật lại ngã xuống đất. Lúc này Kh nhìn thấy máu trên mặt anh S chảy ra nhiều nên dừng lại và gọi chị H cùng với Kh sơ cứu cho anh S. Sau đó Kh bỏ đi, anh S được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh LD cấp cứu. Quá trình điều tra Kh bỏ trốn đến ngày 25/02/2023 thì bị bắt theo lệnh truy nã và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do Kh thực hiện.

Tại Kết luận giám định pháp y về tH tích số 149/2022-TgT ngày 22/4/2022 và bản kết luận bổ sung số 235/2023-TgT, ngày 23/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh LD kết luận: Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Trường S là 15% (*mười lăm phần trăm*). Tổn tH do vật sắc gây nên (Sẹo má phải) và tổn tH do va đập gây nên (gãy xương bàn ngón chân 2-3-4 chân phải).

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Ngọc Kh là người trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi dùng dao bằng sắt là hung khí nguy hiểm tác động vào thân thể gây tH tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho mâu thuẫn của cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản tính hung hãn, liều lĩnh, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác; không những xâm phạm vào quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, trị an tại địa pH, nên cần phải xử lý nghiêm minh, phù hợp với hành vi của bị cáo đã gây ra. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Ngọc Kh phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 163/CT-VKSDL ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã vứt bỏ con dao, Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng của vụ án nên không đề cập xử lý.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên Tòa bị cáo Kh thỏa Th bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại anh Phạm Trường S số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Xét thấy, sự thỏa Th giữa bị cáo và người bị hại là toàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luật và trái trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Kh phạm tội “*Cố ý gây tH tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Kh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 25/02/2023.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 3; các Điều 585; 586; 587 và 590 của Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa Th về việc bồi thường thiệt hại giữa người bị hại và bị cáo. Bị cáo Nguyễn Ngọc Kh có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Trường S số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án (anh S) có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án (bị cáo Kh) còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Kh phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000đ (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo*: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. DL;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

- Công an tp. ĐL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Huyền

